

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST

Ngày: 20/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Thanh Thúy
2. Bà Đoàn Thị Ngọc Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 03/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 27/02/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chánh C sinh ngày 16/4/1995 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083095011337; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thân M và bà Võ Thị Thu D; vợ là Phan Thị Kim A; bị cáo chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. Nguyễn Minh N sinh ngày 20/10/1996 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp K, xã P, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083096009150; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: tài xế; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị N1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

3. Phạm Hữu D1 sinh ngày 17/11/1983 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083083014304; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D2 và bà Nguyễn Thị L; vợ: Ngô Bùi Mai P; con: có 03 người con sinh năm 2021, 2023, 2024; tiền án: không; tiền sự:

không; nhân thân: Ngày 28/02/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Phạm Hữu D1 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự phúc thẩm Số 18/2011/HSPT (chấp hành xong ngày 31/8/2013). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

4. Trần Thị Quỳnh N2, sinh ngày 24/12/2005 tại thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: khu phố C, phường P, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 092305007243; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T1 và bà Võ Thị Mỹ H; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 20/5/2025 của Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã đóng phạt). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ngô Hoàng N3, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

2. Võ Văn C1, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

3. Lê Thanh P1, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Võ Thị Mộng N4, sinh năm 2003; nơi cư trú: Khu phố M, phường M, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

2. Lâm Thị D3, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

3. Huỳnh Thị Ngọc P2, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

4. Trịnh Kiều V, sinh năm 2007; nơi cư trú: ấp V, xã T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt

5. Trần Trung N5, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 13/7/2025, Công an phường S, tỉnh Vĩnh Long nhận được tin báo của người dân phản ánh tại Phòng “Quận F” Hộ kinh doanh dịch vụ Karaoke D4 (gọi tắt là K) ở khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long do ông Trần Trung N5 đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có một số đối tượng tụ tập có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường S đã phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành kiểm tra Phòng “Quận F” Hộ kinh doanh dịch vụ Karaoke Dubai. Thời điểm kiểm tra phát hiện trong Phòng “Quận F” có 11 đối tượng gồm: Nguyễn Minh N; Nguyễn Chánh C, Phạm Hữu D1, Trần Thị Quỳnh N2; Ngô Hoàng N3, Lê Thanh P1, Võ Văn C1, Võ Thị Mộng N4, Lâm Thị D3, Huỳnh Thị Ngọc P2, Trịnh Kiều V có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể của 11 người này, kết quả Lê Thanh P1, Ngô Hoàng N3, Võ Văn C1, Nguyễn Chánh C, Phạm Hữu D1, Nguyễn Minh N dương tính với chất ma túy. Riêng Trần Thị Quỳnh N2, Võ Thị Mộng N4, Lâm Thị D3, Huỳnh Thị Ngọc P2, Trịnh Kiều V âm tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (Một) đĩa băng sứ, màu trắng, trên đĩa có chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (Một) ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (Một) thẻ ATM A1 màu đỏ mang tên NGUYEN MINH NHUT; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điếu thuốc lá; 01 (Một) viên nén không rõ hình dạng màu trắng hồng nghi là ma túy; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY bên trong có chứa 18 (Mười tám) viên nén màu trắng hồng nghi là ma túy; 01 (Một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 (Hai) viên nén màu trắng không rõ hình dạng nghi là ma túy; ½ (Một phần hai) viên nén màu trắng không rõ hình dạng nghi là ma túy; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY bên trong có chứa 13 (Mười ba) viên nén màu trắng hồng nghi là ma túy; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, số máy MKQR2KH/A, số seri FK185U4FGRYF, số thuê bao 0918867978 của Phạm Hữu D1; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, số máy MU683LL/A, số seri HW331J9M4M, số thuê bao 0988871914 của Nguyễn Minh N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGDF3AA/A, số seri GONFCD, số thuê bao 0382665171 của Nguyễn Chánh C.

Bản kết luận giám định số 02/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 16/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: Chất ma túy trên 01 (Một) đĩa băng sứ, màu

trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 0,1022 gam. Chất màu trắng dính trên 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT gửi giám định là ma túy, loại Ketamine không xác định được khối lượng do mẫu vật cần giám định tồn tại ở dạng vết. 19 (Mười chín) viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng gửi giám định không phải là ma túy, khối lượng: 13,2468 gam. Tinh thể màu trắng được đựng trong một túi nilon gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 1,9633gam. 02 (Hai) viên nén màu trắng và ½ (Một phần hai) viên nén màu trắng gửi giám định không phải là ma túy, khối lượng: 0,7168 gam. 13 (Mười ba) viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng được đựng trong chai nắp màu đỏ gửi giám định không phải là ma túy, khối lượng: 9,1901 gam.

H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V: 01 (Một) đĩa băng sứ, màu trắng; 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT; mẫu vật chất màu trắng được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,0633 gam; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điều thuốc lá; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 10,4818 gam; Mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong sau giám định có khối lượng 1,4583 gam; Mẫu vật (viên nén màu trắng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,2606 gam; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 6,3494 gam.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 14 giờ, ngày 13/7/2025, Nguyễn Minh N cùng với Võ Văn C1, Nguyễn Chánh C đến nhà của Ngô Hoàng N3 ở khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long uống bia. Sau đó C rủ N, C1 và gọi điện thoại cho Phạm Hữu D1 đến Karaoke D ở khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long để tiếp tục uống bia và hát Karaoke, tất cả đều đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C, N, C1, D1 đến Phòng “Quận F” Karaoke Dubai uống được khoảng 02 (Hai) lon bia thì Ngô Hoàng N3 và Lê Thanh P1 đến và gọi 05 tiếp viên nữ gồm Nghi, D3, P2, V và N2 vào phục vụ rót bia. Lúc này, C rủ N, D1, C1, N3 và P1 sử dụng ma túy, tất cả đều đồng ý, N lấy điện thoại di động của N số thuê bao 0988871914 gọi cho một người nam (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) số thuê bao 0963041161 do N lưu trong danh bạ là “Shipper” (có nghĩa là người giao hàng) liên hệ đặt mua 3.600.000 đồng ma túy loại Ketamine, khi người nam giao ma túy đến trước Karaoke D4 do N không có tiền nên N chụp hình, nhấn và gửi cho C mã QR của người nam bán ma túy để C thanh toán tiền mua ma túy. Sau khi C chuyển tiền xong, nam thanh niên

đưa ma túy cho N, N lấy giấy vệ sinh quấn ma túy cất giấu đem vào Phòng “Quận 6”, D1 mở ra thấy một túi nylon màu trắng hàn kín ba phía phía còn lại có rãnh khẹp và vạch màu đỏ bên trong có chứa chất màu trắng là ma túy loại Ketamine Nhứt đặt mua. Lúc này, D1 lấy một phần ma túy trút ra đĩa màu trắng của Karaoke D4 (đĩa dùng để đựng trái cây) để trên bàn N đưa thẻ ATM ngân hàng A1 của N để Duy cà, kẻ ma túy thành đường thẳng trong đĩa để N, C1, C, N3, D1, P1 sử dụng. Số ma túy còn lại D1 để ở phía sau ghế để khi sử dụng hết ma túy ở đĩa, D1 tiếp tục cà ma túy cho cả nhóm sử dụng cho đến hết. N, C1, C, N3, D1, P1 lần lượt dùng ống hút có sẵn trong phòng để sử dụng ma túy. Trần Thị Quỳnh N2 thấy ma túy Ketamine trên đĩa nằm rải rác nên Như lấy thẻ ATM ngân hàng A1 gom ma túy lại thành một đường thẳng để giúp cho N, C1, C, N3, D1, P1 thuận tiện sử dụng ma túy. Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 14/7/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh V đến Phòng “Quận F” Karaoke Dubai kiểm tra, phát hiện và lập Biên bản phạm tội quả tang đối với N, C, D1 và N2.

Đối với 01 (Một) đĩa bằng sứ, màu trắng; 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT; mẫu vật chất màu trắng được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,0633 gam; mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong sau giám định có khối lượng 1,4583 gam; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điếu thuốc lá; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 10,4818 gam; mẫu vật (viên nén màu trắng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,2606 gam; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 6,3494 gam; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax số thuê bao 0988871914 của Nguyễn Minh N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax số thuê bao 0382665171 của Nguyễn Chánh C; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S số thuê bao 0918867978 của Phạm Hữu D1.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh N, Nguyễn Chánh C, Phạm Hữu D1 và Trần Thị Quỳnh N2 đã khai nhận phù hợp với nhau về hành vi phạm tội của N, C, D1, N2, lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKSKV5 ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh C từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Hữu D1 từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Thị Quỳnh N2 từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) đĩa băng sứ, màu trắng; 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT; mẫu vật chất màu trắng được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,0633 gam; mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong sau giám định có khối lượng 1,4583 gam; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điếu thuốc lá; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 10,4818 gam; mẫu vật (viên nén màu trắng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,2606 gam; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 6,3494 gam;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax của Nguyễn Minh N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của Nguyễn Chánh C.

Tịch thu tiêu hủy: sim thuê bao số 0988871914 của Nguyễn Minh N, sim thuê bao 0382665171 của Nguyễn Chánh C.

Trả lại cho Phạm Hữu D1 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S số thuê bao 0918867978.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 13/7/2025, Nguyễn Minh N, Nguyễn Chánh C, Phạm Hữu D1 có hành vi cung cấp ma túy và Trần Thị Quỳnh N2 có hành vi gom ma túy lại cho cho N, C, D1, N3, C1 và P1 sử dụng ma túy tại Phòng “Quận F” Hộ kinh doanh dịch vụ Karaoke Dubai ở khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long bị Cơ quan điều tra phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc tổ chức sử dụng ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Chánh C, Phạm Hữu D1 vẫn cố ý mua ma túy, Trần Thị Quỳnh N2 có hành vi gom ma túy lại để cho N, C, D1, N3, C1 và P1. Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Chánh C, Nguyễn Minh N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Phạm Hữu D1 đã một lần bị kết án. Bị cáo Trần Thị Quỳnh N2 đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo Nguyễn Chánh C, Nguyễn Minh N, Phạm Hữu D1 được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phạm Hữu D1 có cha ruột được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì; có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương Chiến sĩ giải phóng; bà nội được Nhà nước tặng Bằng khen trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên cần được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Thị Quỳnh N2 trong vụ án này có vai trò thứ yếu, không đáng kể nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tự khai nhận hành vi phạm tội khi chưa bị phát hiện nên được áp dụng tình tiết người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về vai trò đồng phạm, trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người khởi xướng rủ rê bị cáo N mua ma túy về sử dụng, N là người liên hệ để mua ma túy, C chuyển 3.600.000 đồng mua ma túy, N đem ma túy vào Phòng “Quận F” Karaoke Dubai để bị cáo D1 dùng thẻ ATM của N đưa cả ma túy trút ra đĩa và kẻ đường cho N, C, C1, N3, P1 và D1 cùng sử dụng. Bị cáo N2 có vai trò giúp sức không đáng kể, là nhân viên phục vụ theo yêu cầu của khách, dùng thẻ ATM gom ma túy, kẻ thành đường thẳng để cho N, C, C1, N3, P1 và D1 để sử dụng ma túy nên cần cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: các bị cáo phạm tội không có tính chất vụ lợi, các bị cáo không có tài sản nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là không cần thiết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) đĩa băng sứ, màu trắng; 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT; mẫu vật chất màu trắng được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,0633 gam; mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong sau giám định có khối lượng 1,4583 gam; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điếu thuốc lá; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 10,4818 gam; mẫu vật (viên nén màu trắng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,2606 gam; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 6,3494 gam là ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax của Nguyễn Minh N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax số thuê bao 0382665171 của Nguyễn Chánh C dùng để liên lạc mua ma túy và trả tiền mua ma túy.

Tịch thu tiêu hủy sim thuê bao số 0988871914 của Nguyễn Minh N; sim thuê bao số 0382665171 của Nguyễn Chánh C dùng để liên lạc mua ma túy và trả tiền mua ma túy liên quan đến tội phạm nhưng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S số thuê bao 0918867978 cho Phạm Hữu D1 do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy cho các bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với chủ Hộ kinh doanh dịch vụ Karaoke Dubai và những người làm công việc phục vụ ở quán, cơ quan có thẩm quyền không chứng minh được có hành vi tội phạm nên không truy cứu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Chánh C, Nguyễn Minh N, Phạm Hữu D1, Trần Thị Quỳnh N2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh C 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025.

1.3 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Hữu D1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025.

1.4 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Thị Quỳnh N2 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) đĩa băng sứ, màu trắng; 01 (Một) ống hút màu trắng và một thẻ ATM A1 màu đỏ tên NGUYEN MINH NHUT; mẫu vật chất màu trắng được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,0633 gam; mẫu vật (tinh thể màu trắng) được niêm phong sau giám định có khối lượng 1,4583 gam; 01 (Một) gói thuốc SCOTT bên trong có 11 (Mười một) điếu thuốc lá; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 10,4818 gam; mẫu vật (viên nén màu trắng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 0,2606 gam; 01 (Một) chai nhựa màu đỏ nắp xanh có chữ PLAY; mẫu vật (viên nén màu trắng hồng không rõ hình dạng) được niêm phong sau giám định có khối lượng: 6,3494 gam là ma túy; sim thuê bao số 0988871914 của Nguyễn Minh N, sim thuê bao 0382665171 của Nguyễn Chánh C.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, số máy MU683LL/A, số seri HW331J9M4M của Nguyễn Minh N; ; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGDF3AA/A, số seri GONFCD của Nguyễn Chánh C.

Trả lại cho Phạm Hữu D1 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, số máy MKQR2KH/A, số seri FK185U4FGRYF sim thuê bao số 0918867978.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2026).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo Nguyễn Chánh C, Nguyễn Minh N, Phạm Hữu D1, Trần Thị Quỳnh N2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (1b);
- Bị cáo, NTGTT (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (12b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình